

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ UDECO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ UDECO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: UDECO INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: UDECO INVEST.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108650356

3. Ngày thành lập: 15/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9, toà nhà Nam Cường, đường Tô Hữu, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.71086866

Fax:

Email: info@udeco.vn

Website: udeco.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619(Chính)
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản Tư vấn và Quản lý bất động sản	6820
3.	Cho thuê xe có động cơ	7710
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
5.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
6.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
7.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
8.	Giáo dục nhà trẻ	8511
9.	Giáo dục mẫu giáo	8512
10.	Giáo dục tiểu học	8521
11.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
12.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
13.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
14.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ dạy kèm (gia sư)	8559

16.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
25.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
26.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Thoát nước và xử lý nước thải (trừ loại nhà nước cấm)	3700
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
31.	Thu gom rác thải độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3812
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3822
34.	Tái chế phế liệu	3830
35.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (trừ loại nhà nước cấm)	3900
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
37.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
38.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THANH MAI	Thôn Đan Thê, Xã Sơn Đà, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	3,000	111700758	
			Tổng số	30.000	300.000.000	3,000		
2	NGUYỄN ANH DŨNG	Số 5C ngõ 178/2 tổ 3 Cụm Đình, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	001071008777	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THÀNH NAM	Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	001088011590	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		
4	NGUYỄN TIẾN ĐỨC	Khu phố 2, Phường Trung Sơn Trầm, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	017160267	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		
5	DƯƠNG KHẮC NGÀ	Số nhà 10, ngách 29/16, Khương Hạ, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	12,000	001072001718	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	12,000		
6	NGUYỄN THỊ HOA	Phòng 215, nhà 14B tổ 30 Tập thể Đại học ngoại ngữ, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	012837151	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		
7	VŨ MINH ĐỨC	Tổ 18B, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	12,000	012184958	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	12,000		

8	NGUYỄN VĂN HỒNG	TDP Đông Ngạc 8, Phường Đông Ngạc, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	110.000	1.100.000.000	11,000	001064011678	
			Tổng số	110.000	1.100.000.000	11,000		
9	PHẠM QUANG HẢI	Phòng 404-B5 Tập thể in Ngân Hàng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	4,000	001073008785	
			Tổng số	40.000	400.000.000	4,000		
10	HOÀNG THANH HẢI	C402 - G1 khu tập thể Thành Công, đường Thành Công, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	3,000	044076000323	
			Tổng số	30.000	300.000.000	3,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH NAM

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 02/12/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001088011590

Ngày cấp: 31/05/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN ANH DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 13/07/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001071008777

Ngày cấp: 25/05/2016

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 5C ngõ 178/2 tổ 3 Cụm Đình, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 5C ngõ 178/2 tổ 3 Cụm Đình, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội